

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày: 23-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **TRẦN THỊ KIM LUÔNG**— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*
Ông **ĐINH VĂN THÔNG**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Vũ Trường G (Tên gọi khác Miêu M)**, sinh ngày 11/5/1991 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1971 (đã chết) và bà Lê Ngọc C, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 02 lần: Ngày 26/10/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong bản án ngày 05/10/2019; Ngày 27/11/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong bản án ngày 29/01/2022. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình ở ấp Lợi T, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 07 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 26/5/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, đã chấp hành xong bản án; Ngày 26/02/2018, bị cáo bị chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M huyện C quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 04 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 03/11/2022

đến ngày 06/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo tại ngoại. (Bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Vũ Trường G: Bà **Lê Ngọc C**, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang, nghề nghiệp Nội trợ là mẹ của bị cáo. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Trần Vũ Trường G: Luật sư **Lê H** – Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- Bị hại:

Anh **Nguyễn Tuấn D**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà **Lê Ngọc C**, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- Người làm chứng:

Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ Trường G có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 18 giờ ngày 25/10/2022, G điều khiển xe mô tô biển số 63L1-4418 đi từ chợ Cổ Cò thuộc xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang về nhà của G ở ấp Lợi Thuận, xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, G điều khiển xe đi đến nhà của anh Nguyễn Tuấn D nhìn thấy nhà anh D không người trông giữ nên nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. G đậu xe mô tô biển số 63L1-4418 ven đường cách nhà anh D khoảng 05 mét, rồi đi đến dùng tay mở dây kẽm buộc ở cửa trước để đi vào nhà. Sau đó, G đi đến tủ lạnh cạy vách tường, ngay cửa buồng trộm cắp số tiền 206.500 đồng để trên đầu tủ lạnh; G tiếp tục đi vào phòng ngủ của anh D tìm trong túi xách treo trên tường trộm cắp 03 đồng hồ đeo tay gồm: 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Orient Star có dây da màu đen, mặt tròn, bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay nữ hiệu Citizen mặt hình tròn màu trắng, dây bằng kim loại màu vàng và 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Rado mặt vuông màu vàng dây đeo bằng kim loại màu vàng. G để tiền và 03 cái đồng hồ đeo tay trộm cắp được vào túi quần sau bên phải và đi về hướng cửa sau để ra ngoài.

Trong lúc G đang ở trong nhà anh D trộm cắp tài sản thì bị anh Lê Văn T là hàng xóm, ở cách nhà anh D khoảng 80 mét phát hiện. Anh T đến dẫn xe mô tô biển số 63L1-4418 của G về đậu ở sân nhà của anh T và bắt giữ G giao cho Công an xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè cùng tài sản mà G trộm cắp. Công an xã Mỹ Lợi A đã lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 72/KLĐG-TTHS ngày 26/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 cái đồng hồ đeo tay nam hiệu Orient Star có dây da màu đen, mặt tròn, bằng kim loại màu vàng trị giá 140.000 đồng; 01 cái đồng hồ đeo tay nữ hiệu Citizen mặt hình tròn màu trắng, dây bằng kim loại màu vàng trị giá 170.000 đồng và 01 cái đồng hồ đeo tay nam hiệu Rado mặt vuông màu vàng dây đeo bằng kim loại màu vàng trị giá 960.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.270.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- Số tiền 206.500 đồng, gồm: 124 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 35 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 05 tờ tiền mệnh giá 500 đồng;

- 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Orient Star có dây da màu đen, mặt tròn, bằng kim loại màu vàng;

- 01 đồng hồ đeo tay nữ hiệu Citizen mặt hình tròn màu trắng, dây bằng kim loại màu vàng;

- 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Rado mặt vuông màu vàng dây đeo bằng kim loại màu vàng;

- 01 xe mô tô biển số 63L1-4418;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO;

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng, không rõ nhãn hiệu.

Ngày 29/11/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Nguyễn Tuấn D tất cả những tài sản mà Trần Vũ Trường G trộm cắp của anh D. Ngày 01/12/2022, Cơ quan điều tra trao trả xe mô tô biển số 63L1-4418 cho chủ sở hữu là bà Lê Ngọc C. Hiện còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO và 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng, không rõ nhãn hiệu.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tuấn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSCB ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Trần Vũ Trường G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Vũ Trường G đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Trần Vũ Trường G từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Vũ Trường G bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo có công với cách mạng có ông nội là liệt sĩ, tại phiên tòa bị cáo cũng thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên thực hành quyền công tố công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo Trần Vũ Trường G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu như sau: Bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, tại nhà anh Nguyễn Tuấn D ở ấp Mỹ An, xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo G có hành vi trộm cắp của anh D số tiền 206.500đồng và 03 cái đồng hồ đeo tay trị giá 1.270.000đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.476.500đồng thì bị bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Vũ Trường G đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng hoang mang lo sợ việc trộm cắp tài sản trong nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản chất lười lao động, chỉ muốn có tiền tiêu xài bằng cách toan tính lấy cắp tài sản của người khác nên bị cáo bất chấp tất cả. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án xong đáng lý ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải làm lại từ đầu, có ý chí phấn đấu vươn lên nhưng trái lại bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện việc trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo có ông nội là liệt sĩ. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO (màu trắng, không kiểm tra được số IMEI, không rõ đời máy, không lên nguồn, không khởi động được) và 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng, không rõ nhãn hiệu (không kiểm tra được số IMEI, không rõ đời máy, không lên nguồn, không khởi động được) đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Tuấn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Vũ Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Vũ Trường G là có căn cứ phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vũ Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Vũ Trường G 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 06/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Trần Vũ Trường G: 01 điện thoại di động hiệu OPPO (màu trắng, không kiểm tra được số IMEI, không rõ đời máy, không lên nguồn, không khởi động được) và 01 điện thoại di động cảm ứng màu vàng, không rõ nhãn hiệu (không kiểm tra được số IMEI, không rõ đời máy, không lên nguồn, không khởi động được).

(Hiện các vật chứng này do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2023)

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Vũ Trường G phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Vũ Trường G, Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Vũ Trường G đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - bà Lê Ngọc C, Người bào chữa cho bị cáo Trần Vũ Trường G - Luật sư L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Tuấn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm

